

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO BẮC NINH

NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN

**NGHIÊN CỨU GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN PHONG
TRÀO TẬP LUYỆN MÔN BÓNG ĐÁ TRONG CÁC
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ TỈNH BẮC NINH**

Ngành: Giáo dục học

Mã số: 9140101

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ GIÁO DỤC HỌC

BẮC NINH - 2024

Công trình được hoàn thành tại: Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

Người hướng dẫn khoa học:

Hướng dẫn 1: PGS.TS. Ngô Trang Hưng

Hướng dẫn 2: PGS.TS. Nguyễn Văn Phúc

Phản biện 1: GS.TS. Nguyễn Xuân Sinh

Trường Đại học sư phạm thể dục thể thao Hà Nội

Phản biện 2: PGS.TS. Phạm Ngọc Viễn

Liên đoàn bóng đá Việt Nam

Phản biện 3: PGS.TS. Đinh Quang Ngọc

Trường Đại học thể dục thể thao Bắc Ninh

Luận án sẽ được bảo vệ trước hội đồng chấm luận án cấp Trường tại:

Trường Đại học thể dục thể thao Bắc Ninh

Vào hồi..... giờ..... ngày tháng năm....

Có thể tìm luận án tại:

1. Thư viện quốc gia Việt Nam
2. Thư viện Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

A. GIỚI THIỆU LUẬN ÁN

PHẦN MỞ ĐẦU

Tính cấp thiết: Trong xu thế hội nhập, thể thao học đường có vai trò quan trọng góp phần nâng cao vị thế của thể thao Việt Nam nói chung, thể thao Bắc Ninh nói riêng. Thể thao học đường nói chung, bộ môn bóng đá nói riêng khi được quan tâm, định hướng, phát triển tốt, sẽ là nhân tố quan trọng tạo nên những thế hệ học sinh không chỉ giỏi về kiến thức mà còn có thể chất tốt, tầm vóc vượt trội. Đề án phát triển thể lực, tầm vóc người Việt theo đó nâng cao chất lượng giờ học chính khóa, tổ chức các hoạt động thể dục thể thao ngoại khóa, hướng dẫn học sinh tự tập TDTT tăng cường thể lực, cải thiện chiều cao thân thể. Hơn nữa, chơi thể thao là cách thức hiệu quả để trẻ em phát triển thể chất lẫn tinh thần, đem lại cảm xúc tích cực, tự tin và xây dựng lối sống lành mạnh. Thể thao học đường tỉnh Bắc Ninh nói chung và môn bóng đá nói riêng đã có những bước phát triển thể hiện ở giải bóng đá hội khỏe phù đồng (HKPD) Cúp Milo toàn quốc lần thứ XVI năm 2018 Bắc Ninh tham gia 02 đội bóng nhi đồng và thiếu niên kết quả đạt giải nhì và ba. Qua đó, khẳng định lựa chọn phát triển môn thể thao tập thể trong trường học để xây dựng thương hiệu thể thao học đường cho tỉnh nhà là rất đúng hướng, phù hợp với xu thế phát triển thể thao bước đầu tạo sức lan tỏa, quảng bá hình ảnh Bắc Ninh trên toàn quốc. Đề án phát triển bóng đá nam tỉnh Bắc Ninh đã đề cập đến phát triển bóng đá học đường nói chung. Tuy nhiên việc nghiên cứu thực trạng và đề xuất giải pháp phát triển môn bóng đá nói riêng trong các trường trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh thì chưa có tác giả nào quan tâm nghiên cứu. Từ những lí luận và thực tiễn nêu trên chúng tôi mạnh dạn nghiên cứu đề tài: **“Nghiên cứu giải pháp phát triển phong trào tập luyện môn bóng đá trong các trường Trung học cơ sở tỉnh Bắc Ninh”**.

Trên cơ sở nghiên cứu lí luận và đánh giá thực trạng phong trào tập luyện môn bóng đá trong các trường THCS, cũng như các yếu tố ảnh hưởng tới phát triển phong trào tập luyện môn bóng đá trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh. Đề tài lựa chọn được các giải pháp phù hợp, có hiệu quả, phát triển được phong trào tập luyện môn bóng đá trong các trường THCS góp phần nâng cao chất lượng giáo dục thể chất cho học sinh.

Nhiệm vụ nghiên cứu: Để giải quyết mục đích nghiên cứu của luận án, đề tài tiến hành giải quyết 2 nhiệm vụ nghiên cứu sau:

Nhiệm vụ 1: *Thực trạng phong trào tập luyện môn bóng đá trong các trường trung học cơ sở tỉnh Bắc Ninh.*

Nhiệm vụ 2: *Lựa chọn và đánh giá hiệu quả giải pháp phát triển phong trào tập luyện môn bóng đá trong các trường trung học cơ sở trên*

địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Đối tượng nghiên cứu: Đối tượng nghiên cứu của đề tài là giải pháp phát triển phong trào tập luyện môn bóng đá trong các trường THCS trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

Khách thể nghiên cứu: gồm học sinh của 15 trường THCS trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh gồm: 5 trường trọng điểm, 5 trường khối thành thị, 5 trường khu vực nông thôn.

Không gian nghiên cứu: Trường Đại học TDTT Bắc Ninh và 15 trường THCS trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Phạm vi thời gian nghiên cứu: Từ tháng 12/2019 - 12/2023

Giả thuyết khoa học:

Thực trạng phong trào tập luyện bóng đá cho trẻ em tại Bắc Ninh còn nhiều hạn chế, chưa tương xứng với tiềm năng và nhu cầu. Nguyên nhân là do chưa có giải pháp phù hợp để phát triển phong trào tập luyện môn bóng đá cho học sinh THCS. Nếu xây dựng được các giải pháp phát triển phong trào tập luyện môn bóng đá cho học sinh THCS trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh một cách khoa học, hợp lý sẽ tạo sân chơi lành mạnh cho học sinh. Qua đó giúp phát triển thể chất và phát triển mạnh mẽ phong trào tập luyện môn bóng đá cho học sinh.

Ý nghĩa khoa học của luận án

Hệ thống hóa và hoàn thiện các kiến thức lý luận về quan điểm của Đảng và Nhà nước về công tác GDTC trong trường học các cấp, các vấn đề chung về phát triển phong trào tập luyện môn bóng đá của học sinh, giải pháp phát triển phong trào tập luyện môn bóng đá cho học sinh THCS những yếu tố ảnh hưởng tới việc phát triển phong trào tập luyện môn bóng đá cho học sinh, đặc điểm tâm - sinh lý lứa tuổi học sinh THCS.

Ý nghĩa thực tiễn của luận án

Xác định được 21 nhân tố thuộc 3 nhóm yếu tố ảnh hưởng tới việc phát triển phong trào tập luyện môn bóng đá cho học sinh THCS tỉnh Bắc Ninh. Từ đó, đánh giá thực trạng phong trào tập luyện môn bóng đá cho học sinh THCS tỉnh Bắc Ninh cũng như thực trạng sử dụng giải pháp phát triển phong trào tập luyện môn bóng đá cho học sinh THCS tỉnh Bắc Ninh. Từ kết quả nghiên cứu thực trạng, lựa chọn được 5 giải pháp phát triển phong trào tập luyện môn bóng đá cho học sinh THCS tỉnh Bắc Ninh. Bước đầu ứng dụng các giải pháp đã lựa chọn trong thực tế và đánh giá hiệu quả. Kết quả đã cho thấy các giải pháp lựa chọn của luận án đã có hiệu quả cao trong việc phát triển phong trào tập luyện môn bóng đá cho học sinh THCS tỉnh Bắc Ninh thuộc các trường thực nghiệm.

NHỮNG ĐÓNG GÓP MỚI CỦA LUẬN ÁN

Hệ thống hóa và hoàn thiện các kiến thức lý luận về quan điểm của Đảng và Nhà nước về công tác GDTC trong trường học các cấp, các vấn đề chung về phát triển phong trào tập luyện môn bóng đá của học sinh, giải pháp phát triển phong trào tập luyện môn bóng đá cho học sinh THCS những yếu tố ảnh hưởng tới việc phát triển phong trào tập luyện môn bóng đá cho học sinh, đặc điểm tâm, sinh lý của học sinh THCS.

Quá trình nghiên cứu giải pháp phát triển phong trào tập luyện môn bóng đá cho học sinh trung học cơ sở tỉnh Bắc Ninh luận án đã xác định được 21 nhân tố ảnh hưởng tới việc phát triển phong trào tập luyện bóng đá cho học sinh THCS tỉnh Bắc Ninh thuộc 3 nhóm gồm: Nhóm các yếu tố cá nhân; Nhóm các yếu tố môi trường, văn hóa - xã hội; Nhóm các yếu tố chính sách

Đánh giá thực trạng sử dụng giải pháp phát triển phong trào tập luyện môn bóng đá cho học sinh THSC tỉnh Bắc Ninh cho thấy: Việc phát triển phong trào tập luyện môn bóng đá cho học sinh đã được quan tâm và đã có những biện pháp, giải pháp được áp dụng để khắc phục những vấn đề phát sinh. Tuy nhiên, các biện pháp, giải pháp mới chỉ khắc phục các vấn đề mang tính tình huống, ứng dụng riêng lẻ trong phạm vi từng trường và chưa được nghiên cứu xác định tính hiệu quả của các giải pháp đã áp dụng.

Luận án đã xác định được mức độ quan trọng và mức độ về mối quan hệ giữa 21 nhân tố và các cụm nhân tố được xác định. Trong đó các nhân tố thuộc cụm độc lập và lân cận tạo ra các tác động lớn đến khả năng tham gia tập luyện môn bóng đá cho học sinh THCS tỉnh Bắc Ninh, cùng với các nhân tố trong cụm tự trị từ đó sử dụng làm cơ sở đề xuất các giải pháp phát triển phong trào tập luyện môn bóng đá trong các trường THCS tỉnh Bắc Ninh.

Quá trình nghiên cứu đã lựa chọn được 5 giải pháp phát triển phong trào tập luyện môn bóng đá cho học sinh THSC tỉnh Bắc Ninh. Các giải pháp lựa chọn đảm bảo tính cần thiết và khả thi cao

Quá trình nghiên cứu đã xây dựng chi tiết nội dung các giải pháp phát triển phong trào tập luyện môn bóng đá cho học sinh THCS tỉnh Bắc Ninh. Mỗi giải pháp đều được làm rõ về mục đích, nội dung, cách thực hiện, đơn vị phối hợp và phương pháp kiểm tra, đánh giá hiệu quả giải pháp. Luận án đã tiến hành ứng dụng các giải pháp lựa chọn trong thực tế và đánh giá hiệu quả trên sự thay đổi thể lực của học sinh, kết quả thực hiện từng giải pháp cũng như phỏng vấn các cán bộ quản lý và giáo viên các trường thực nghiệm về hiệu quả của các giải pháp. Kết quả cho thấy: Các giải pháp đã lựa chọn và xây dựng của luận án có hiệu quả cao trong việc phát triển phong trào tập luyện môn bóng đá cho học sinh THCS tỉnh Bắc Ninh cũng như góp phần phát triển thể chất cho học sinh. Kết quả ứng dụng các giải pháp cũng bước đầu thu được hiệu quả thiết thực. Các cán bộ quản lý và giáo viên thể dục tại các trường thực nghiệm đánh giá cao về tính hiệu quả của các giải pháp

CẤU TRÚC CỦA LUẬN ÁN

Luận án gồm 142 trang A4: Gồm các phần: Mở đầu (6 trang); Chương 1 - Tổng quan vấn đề nghiên cứu (39 trang); Chương 2 - Phương pháp tổ chức nghiên cứu (11 trang); Chương 3 - Kết quả nghiên cứu và bàn luận (84 trang); Kết luận và kiến nghị (3 trang). Luận án sử dụng gồm 92 tài liệu, trong đó có 82 tài liệu tiếng Việt, 10 tài liệu tiếng Anh và tiếng trung. Trong luận án còn sử dụng 42 bảng số liệu, 2 hình, 14 biểu đồ và 10 phụ lục.

B. NỘI DUNG LUẬN ÁN

CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN CÁC VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU

Trong chương tổng quan các vấn đề nghiên cứu, luận án đi sâu tìm hiểu những vấn đề sau:

1.1. Quan điểm của Đảng và Nhà nước về công tác giáo dục thể chất trong trường học các cấp.

1.2. Một số khái niệm có liên quan.

1.3. Đặc điểm tâm, sinh lý của học sinh Trung học cơ sở

1.4. Vị trí, vai trò của môn bóng đá đối với sự phát triển thể chất, nhân cách của học sinh

1.5. Phong trào Bóng đá học đường tại các nước phát triển và tại địa phương.

1.6. Các công trình nghiên cứu có liên quan

Kết luận chương:

1. Quan điểm của Đảng và Nhà nước về GDTC thể hiện sự nhất quán coi trọng và đầu tư cho việc nâng cao chất lượng công tác GDTC trong trường học các cấp. Trong đó đã nêu ra các chỉ tiêu đến năm 2020 có 100% số trường phổ thông thực hiện đầy đủ chương trình GDTC nội khóa, 45% số trường phổ thông có CLB TDTT, có CSVC đủ phục vụ cho hoạt động TDTT, có đủ GV và hướng dẫn viên TDTT, thực hiện tốt hoạt động thể thao ngoại khóa, 75% số HS được đánh giá và phân loại thể lực theo tiêu chuẩn rèn luyện thân thể.

Học sinh THCS hoạt động thể lực giúp khả năng hấp thụ Oxy tối đa (VO_{2max}) của các em thấp hơn của người lớn song vẫn cao hơn các em cùng lứa tuổi không tập luyện TDTT [42], [60]. Ở lứa tuổi này khả năng quan sát phát triển, trở thành thuộc tính ổn định của cá nhân. Tuy nhiên trí giác của các em còn một số hạn chế: Thiếu kiên trì, còn vội vàng, hấp tấp trong tri giác, tính tổ chức, tính hệ thống trong tri giác còn yếu. Vì vậy giáo viên cần rèn luyện cho các em kỹ năng quan sát qua các giờ giảng lý thuyết, các giờ

thực hành, hoạt động ngoài giờ lên lớp mà đặc biệt ở đây là các hoạt động giờ thực hành thể dục thể thao. Ở lứa tuổi này nếu các em có định hướng và tham gia tập luyện thể dục thể thao thường xuyên sẽ giúp các em không những phát triển thể chất mà còn nâng cao thành tích học tập.

2. Hiệu quả của Bóng đá học đường là không thể phủ nhận, nhưng nó giống như việc ươm mầm, trồng cây, sự phát triển đòi hỏi cả một quá trình và sự ủng hộ của các cấp, các ngành liên quan, sự quan tâm của cả cộng đồng, sự chung tay góp sức của cha mẹ học sinh... để Bóng đá học đường thực sự trở thành một phong trào rèn luyện sức khỏe, hình thành thói quen tập luyện thể dục thể thao trong học sinh phổ thông. Đó là mục tiêu luận án hướng tới. Trên đây là những căn cứ lý luận cần thiết để tiến hành các bước nghiên cứu tiếp theo của luận án.

CHƯƠNG 2. PHƯƠNG PHÁP VÀ TỔ CHỨC NGHIÊN CỨU

2.1. Phương pháp nghiên cứu

2.1.1. Phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu

2.1.2. Phương pháp phỏng vấn, tọa đàm

2.1.3. Phương pháp điều tra xã hội học

2.1.4. Phương pháp kiểm tra sự phạm

2.1.5. Phương pháp ISM-MICMAC

2.1.6. Phương pháp thực nghiệm sự phạm

2.1.7. Phương pháp toán học thống kê

CHƯƠNG 3 . KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

3.1. Thực trạng phát triển phong trào tập luyện môn bóng đá trong các trường trung học cơ sở tỉnh Bắc Ninh

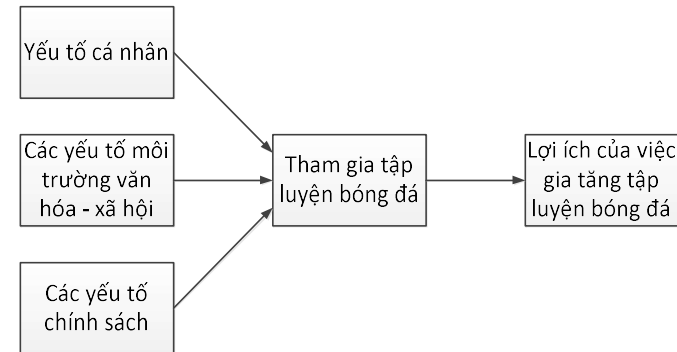
3.1.1. Các yếu tố ảnh hưởng đến phát triển phong trào tập luyện môn bóng đá cho học sinh trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

Thông qua việc nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến phát triển phong trào tập luyện môn bóng đá cho học sinh THCS trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh (yếu tố về mặt lý thuyết) như chương trình, kế hoạch giảng dạy môn học thể dục, các tiêu chuẩn đánh giá, người dạy (giáo viên TDTT), điều kiện CSVC (sân tập, dụng cụ phục vụ tập luyện...), hoạt động TDTT ngoài giờ, giờ nội khóa... Nhưng trong đó chương trình môn học thể dục, đội ngũ giáo viên, CSVC, sự quan tâm của các ban ngành đoàn thể, lãnh đạo nhà trường là những yếu tố quan trọng nhất có vai trò quyết định đến phát triển phong trào tập luyện môn bóng đá trong các trường THCS.

3.1.2. Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng tới sự phát triển phong trào tập luyện môn bóng đá trong các trường trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

3.1.2.1 Xác định các yếu tố ảnh hưởng tới sự phát triển phong trào tập luyện môn bóng đá trong các trường trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

Khung khái niệm về các yếu tố ảnh hưởng đến sự tham gia tập luyện: Tổng hợp các công trình nghiên cứu, bước đầu đưa ra giả thuyết về tác động trực tiếp và gián tiếp của một số yếu tố đối với sự tham gia tập luyện môn bóng đá của học sinh THCS tỉnh Bắc Ninh thông qua khung khái niệm ở hình 3.1.



Hình 3.1. Các yếu tố quyết định sự tham gia tập luyện môn bóng đá

Trong đó:

Yếu tố cá nhân: Thể chất, tâm lý, quỹ thời gian...

Các yếu tố môi trường văn hóa - xã hội: bạn bè, sự hỗ trợ của cha mẹ và các tổ chức...

Các yếu tố chính sách: các chính sách của chính quyền tạo điều kiện thuận lợi cho sự tham gia của học sinh như chính sách giáo dục, chính sách giao thông...

Tham gia tập luyện bóng đá: Tối thiểu 60 phút mỗi ngày, từ 1-3 buổi/tuần, với cường độ vận động vừa phải và mạnh mẽ để gia tăng đáng kể về nhịp tim và nhịp thở.

Lợi ích của việc gia tăng tập luyện bóng đá: Cải thiện sức khỏe tim mạch, cơ xương, thần kinh; Cải thiện nhận thức và học tập; Giảm nguy cơ mắc bệnh; Cải thiện chất lượng cuộc sống. Từ khuôn khổ khái niệm về các yếu tố ảnh hưởng đến sự tham gia tập luyện, bước đầu xác định các yếu tố thành phần và nhân tố ảnh hưởng đến sự tham gia tập luyện môn bóng đá của học sinh THCS tỉnh Bắc Ninh (xem bảng 1).

Trước khi phân tích EFA cần đảm bảo số liệu phù hợp cho loại phân tích này, nghiên cứu đã sử dụng hai kiểm định là KMO Test và Bartlett Test. Kết quả thu được như trình bày ở bảng 3.1.

Bảng 3.1. Kết quả kiểm định KMO và Bartlett cho phân tích EFA về các nhân tố ảnh hưởng đến sự tham gia tập luyện môn bóng đá của học sinh THCS tỉnh Bắc Ninh (n = 35)

Yếu tố chính	Yếu tố thành phần	Nhân tố	Mã hóa	Độ tin cậy (MSA)
Yếu tố cá nhân	Thể chất	Giới tính	CN1	0.70
		Thể lực	CN2	0.67
		Khả năng chơi bóng đá	CN3	0.83
		Di truyền	CN4	0.35
	Tâm lý	Nhận thức về lợi ích khi tham gia tập luyện	CN5	0.80
		Động lực	CN6	0.78
		Tự tin	CN7	0.74
		Kinh nghiệm	CN8	0.11
	Quy thời gian	Thời gian rảnh rỗi	CN9	0.42
		Thời gian tập luyện phù hợp	CN10	0.82
Các yếu tố môi trường văn hóa - xã hội	Gia đình	Khuyến khích	MT1	0.77
		Hỗ trợ chi phí	MT2	0.81
	Bạn bè	Thái độ	MT3	0.76
		Hỗ trợ	MT4	0.67
	Ngoại cảnh	Tiếp cận dịch vụ TDTT	MT5	0.73
		Giá trị văn hóa truyền thống	MT6	0.71
		Tôn vinh hoạt động thể thao	MT7	0.70
		Bối cảnh thành thị và nông thôn	MT8	0.19
		Truyền cảm hứng từ người có ảnh hưởng	MT9	0.75
		Cơ sở chăm sóc sức khỏe	MT10	0.11
Các yếu tố chính sách	Nhà trường	Hoạt động ngoại khóa/CLB	CS1	0.92
		Sân tập	CS2	0.66
		Năng lực giáo viên	CS3	0.68
		Chương trình hoạt động và thi đấu thể thao	CS4	0.71
		Tần suất kiểm tra sức khỏe thường xuyên	CS5	0.37

Yếu tố chính	Yếu tố thành phần	Nhân tố	Mã hóa	Độ tin cậy (MSA)
	Quy hoạch	Công trình văn hóa - thể thao	CS6	0.78
		Giao thông	CS7	0.93
		Hệ thống phát hiện và phát triển tài năng	CS8	0.18
Kiểm định	KMO	Độ tin cậy tổng thể (Overall MSA)	0.72	
	Bartlett	Giá trị (chisq)	1895.508	
		P (p.value)	4.782179e-200	
		Bậc tự do (df)	378	

Từ kết quả thu được ở bảng 3.1, Theo Kaiser (1974), để phân tích EFA thì giá trị KMO cần tối thiểu là 0.5. Với dữ liệu từ kết quả phỏng vấn, KMO Test là 0.72 cho thấy có thể sử dụng phân tích EFA cho bộ dữ liệu về các yếu tố ảnh hưởng đến sự tham gia tập luyện môn bóng đá của học sinh THCS tỉnh Bắc Ninh. Với kiểm định Bartlett có giá trị 1895.508 với 378 bậc tự do và tương ứng với p-value = 4.782179e-200 < 5% nên có kết luận rằng tương quan giữa các nhân tố (items) là đủ lớn để sử dụng phân tích EFA.

Thực hiện phân tích EFA các biến cấu thành nhân tố với số yếu tố = 1 với phép xoay phổ biến mặc định trong phần mềm R và hệ số tải (Factor loading) > 0.5 được xem là mức có ý nghĩa thực tiễn (Nguyễn Khánh Duy, 2009). Phân tích EFA cho thấy có 21/28 nhân tố có hệ số tải từ 0.82 - 0.99 (lớn hơn 0.5) và được xem là mức có ý nghĩa thực tiễn. Qua đó đã lựa chọn được 21 nhân tố để làm thang đo đánh giá các nhân tố ảnh hưởng đến sự tham gia tập luyện môn bóng đá của học sinh THCS tỉnh Bắc Ninh (Yếu tố cá nhân: 7; Các yếu tố môi trường văn hóa - xã hội: 8; Các yếu tố chính sách: 6).

3.1.2.2. *Đánh giá thực trạng yếu tố cá nhân ảnh hưởng tới phát triển phong trào tập luyện môn bóng đá cho học sinh trung học cơ sở tỉnh Bắc Ninh*

Kết quả chi tiết được trình bày tại bảng 3.4.

Bảng 3.4. Thực trạng các yếu tố cá nhân ảnh hưởng tới phong trào tập luyện môn bóng đá của học sinh trung học cơ sở tỉnh Bắc Ninh (n=1418)

Nội dung	Rất ảnh hưởng		Ảnh hưởng		Không ảnh hưởng	
	m_i	%	m_i	%	m_i	%
Ảnh hưởng của thể chất tới việc tham gia tập luyện môn bóng đá						
1. Giới tính	426	30	141	10	851	60
2. Thể lực	580	41	554	39	284	20
3. Khả năng chơi bóng đá	412	29	297	21	709	50
Ảnh hưởng của tâm lý tới việc tham gia tập luyện môn bóng đá						
4. Nhận thức về lợi ích khi tham gia tập luyện	596	42	312	22	510	36
5. Động lực	440	31	326	23	652	46
6. Tự tin	383	27	780	55	255	18
Ảnh hưởng của quỹ thời gian tới việc tham gia tập luyện môn bóng đá						
7. Thời gian tập luyện phù hợp	580	55	355	25	283	20

Qua bảng 3.4 cho thấy: Giới tính là yếu tố thứ cấp ảnh hưởng tới việc tham gia tập luyện của học sinh THCS, có những bạn nữ rất đam mê nhưng lại không vượt qua được sự phân biệt đối xử, lòng tự trọng, và cũng ít những cơ hội để thể hiện. Nhân tố thể lực được học sinh lựa chọn là nhân tố ảnh hưởng nhiều nhất trong nhóm yếu tố thành phần thể chất, nhận thức về lợi ích khi tham gia tập luyện và nhân tố thời gian cũng là nhân tố được lựa chọn nhiều nhất trong yếu tố thành phần tâm lý và yếu tố quỹ thời gian. Để làm rõ các nhân tố này luận án tiến hành đi đánh giá chi tiết các nhân tố.

Để đánh giá mức độ ảnh hưởng của nhân tố thể lực luận án đi tìm hiểu chi tiết và chính xác trình độ thể lực của học sinh THCS tỉnh Bắc Ninh. Luận án khảo sát thực trạng trình độ thể lực của học sinh THCS tỉnh Bắc Ninh thông qua 1418 học sinh, trong đó có 733 nam và 685 nữ thuộc 4 khối học: Lớp 6, lớp 7, lớp 8 và lớp 9. Mỗi khối gồm: Gồm 355 học sinh thuộc 15 trường THCS khảo sát. Đây ngẫu nhiên mỗi trường 24 học sinh nam, nữ ở mỗi khối.

Các trường khảo sát được phân chia theo địa giới hành chính (với khu vực thành thị và nông thôn) và với tiêu chuẩn trường (với khối trường trọng điểm và trường đại trà). Cụ thể khảo sát được tiến hành trên 15 trường THCS trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, trong đó có:

Thời điểm khảo sát: Kết thúc học kỳ I năm học 2019-2020.

Kết quả khảo sát cho thấy: Trình độ thể lực của học sinh THCS tỉnh Bắc Ninh từ khối 6 tới khối 9 ở tất cả các tiêu chí thu được đều cao hơn mức trung bình theo tiêu chuẩn đánh giá, xếp loại trình độ thể lực theo quyết định

53 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đồng thời kết quả này cũng cao hơn nhiều so với kết quả kiểm tra trình độ thể lực của học sinh THCS miền Bắc Việt Nam theo kết quả nghiên cứu của tác giả Trần Đức Dũng và cộng sự năm (2014) [21], [34].

Khi so sánh trình độ thể lực của học sinh khối trường trọng điểm, khối trường khu vực thành thị và khối trường khu vực nông thôn, xu hướng chung là kết quả kiểm tra thể lực của học sinh khối trường trọng điểm có thấp hơn so với khối trường khu vực thành thị và khối trường khu vực nông thôn, nhưng sự khác biệt kết quả kiểm tra chưa có ý nghĩa thống kê khi so sánh bằng tham số t ở ngưỡng $P > 0.05$.

Đánh giá mức độ ảnh hưởng của yếu tố tâm lý, thời gian tới phong trào tập luyện môn bóng đá của học sinh trung học cơ sở tỉnh Bắc Ninh.

Để đánh giá mức độ ảnh hưởng của yếu tố tâm lý, thời gian tới phong trào tập luyện môn bóng đá luận án tiến hành khảo sát các đối tượng nghiên cứu, kết quả được trình bày tại bảng 3.9.

Bảng 3.9. Kết quả khảo sát mức độ ảnh hưởng của yếu tố tâm lý, thời gian tới phong trào tập luyện môn bóng đá (n=1538)

Nội dung	Phụ huynh (n=120)		Học sinh (n=1418)	
	m_i	%	m_i	%
Nhận thức về lợi ích khi tham gia tập luyện bóng đá học đường				
Phát triển thể chất, tạo hưng phấn, giảm stress, giải trí, thư giãn giúp tiếp thu các môn học tốt hơn	89	74	1218	86
Tốn kém thời gian, tiền bạc gây mệt mỏi, ảnh hưởng tới việc học	31	26	200	14
Thời gian tập luyện phù hợp				
Lịch tập luyện chưa phù hợp	67	56	836	59
Không có thời gian để tập luyện	53	44	581	41

Qua bảng 3.9 cho thấy nhận thức về tầm quan trọng của tập luyện bóng đá học đường được phụ huynh và học sinh đánh giá rất cao trên 70%. Điều này chứng tỏ môn bóng đá học đường rất được yêu thích. Khi đánh giá về tác dụng của môn bóng đá thì có tới 74% phụ huynh cho rằng khi tập luyện bóng đá sẽ góp phần nâng cao sức khỏe, phát triển thể chất, tư duy trí tuệ, giảm stress, thư giãn, giải trí giúp cho việc học tập tốt hơn. Chỉ có 26% cho rằng tập luyện bóng đá làm tốn thời gian, tiền bạc cũng như gây mệt mỏi ảnh hưởng tới các môn học khác. Đó là những đánh giá khách quan của phụ huynh và học sinh. Qua đánh giá của phụ huynh và học sinh, luận án nhận thấy lượng lớn học sinh cho rằng tập luyện môn bóng đá không ảnh hưởng,

ảnh hưởng tốt thậm chí rất tốt, đây là nhận thức hoàn toàn đúng, ảnh hưởng tích cực của môn bóng đá với học tập. Tuy nhiên vẫn còn hơn 10% học sinh cho rằng bóng đá ảnh hưởng xấu tới học tập, tốn kém tiền bạc, thời gian. Đây là nhận thức thiếu chính xác. Khi tập luyện với lượng vận động vừa phải cho trí óc giảm căng thẳng, thoải mái giúp cho bản thân học sinh dễ dàng tiếp thu bài học. Ở đây có thể do học sinh tập luyện quá sức, không đúng gây mệt mỏi sâu làm ảnh hưởng tới giờ học trên lớp. Như vậy, để phát triển phong trào tập luyện môn bóng đá trong trường học các cấp cần chú ý tuyên truyền, tác động giúp nâng cao nhận thức của học sinh về tầm quan trọng, ý nghĩa của môn học này, từ đó giúp các em yêu thích môn học và có thái độ học tập tích cực hơn.

3.1.2.3. Đánh giá thực trạng các yếu tố môi trường, văn hóa- xã hội ảnh hưởng tới phát triển phong trào tập luyện môn bóng đá cho học sinh trung học cơ sở tỉnh Bắc Ninh.

Để đánh giá thực trạng các yếu tố môi trường, văn hóa - xã hội ảnh hưởng tới phát triển phong trào tập luyện môn bóng đá cho học sinh THCS Tỉnh Bắc Ninh luận án tiến hành khảo sát các đối tượng nghiên cứu, kết quả cho thấy việc tập luyện thể thao nói chung và đặc biệt là tập luyện môn bóng đá được phụ huynh, học sinh rất quan tâm. Chính những nhận thức về lợi ích thể chất, tinh thần và cảm xúc do môn bóng đá mang lại mà có tới trên 70% tổng số phụ huynh và học sinh cho rằng sẽ sẵn sàng ủng hộ đồng hành cũng như sẵn sàng chi trả kinh phí cho con tham gia các hoạt động tập luyện môn bóng đá và mua dụng cụ cũng như bỏ tiền để cho con được tham gia các giải thi đấu.

Tuy nhiên có khoảng trên 20% cho rằng họ rất lo lắng khi cho con tham gia tập luyện bóng đá. Lo lắng sự mất an toàn, chấn thương trong khi tập luyện. Đây cũng là mối quan tâm chung và rất thích đáng để có thể phát triển được môn bóng đá phong trào nói chung và bóng đá học đường nói riêng.

Bạn bè cũng là nhân tố có ảnh hưởng tới các em khi tham gia tập luyện, trên 40% ý kiến các em và phụ huynh cho rằng thái độ của bạn bè ảnh hưởng tới việc tham gia tập luyện của các em. Yếu tố hỗ trợ của bạn bè được phụ huynh và các em học sinh tán thành trên 50%. Ở lứa tuổi của các em nếu như có bạn bè cùng tham gia thì sẽ có động lực tốt hơn vì các em còn lo lắng ngại ngùng và cảm giác sợ sự đơn độc.

Tác động của ngoại cảnh cũng ảnh hưởng lớn tới phát triển phong trào tập luyện môn bóng đá cho học sinh. Trên 50% ý kiến phụ huynh và học sinh cho rằng họ dễ dàng tiếp cận với các sự kiện, dịch vụ, các tổ chức, cơ sở kinh doanh bóng đá. Ngoài ra thì gần 50% cho rằng họ có ít cơ hội tiếp cận với các sự kiện liên quan tới bóng đá. Đây là các ý kiến phần lớn của phụ huynh, học sinh khu vực nông thôn. Ảnh hưởng của giá trị truyền thống chiếm trên

30%, hoạt động tôn vinh thể thao chiếm 30% và những ngôi sao, thần tượng sân cỏ, những người truyền cảm hứng cho các em cũng chiếm hơn 30% ý kiến lựa chọn, đánh giá.

3.1.2.4. Đánh giá thực trạng các yếu tố chính sách ảnh hưởng tới phát triển phong trào tập luyện môn bóng đá cho học sinh trung học cơ sở tỉnh Bắc Ninh

Kết quả khảo sát cho thấy các nhân tố như hoạt động ngoại khóa, sân tập, năng lực giáo viên là các nhân tố ảnh hưởng lớn nhất tới phát triển phong trào tập luyện bóng đá cho học sinh THCS tỉnh Bắc Ninh. Có tới 67% cán bộ quản lý và giáo viên thể dục chọn yếu tố hoạt động ngoại khóa /câu lạc bộ. Bên cạnh đó có trên 80% học sinh cho rằng nhân tố ngoại khóa và sân tập là hai nhân tố ảnh hưởng đến phát triển phong trào tập luyện. Nhân tố năng lực giáo viên cũng được cho là rất quan trọng, nếu như giáo viên không có chuyên môn nghiệp vụ, thiếu khả năng tổ chức các sự kiện liên quan đến bóng đá như tổ chức giải, tổ chức hoạt động tập luyện cho số lượng đông đảo thì khó có thể phát triển phong trào bóng đá học đường cho các em. Yếu tố quy hoạch cũng là yếu tố được quan tâm đó là nếu có thể tạo ra hoặc tăng cường khả năng tiếp cận các địa điểm dành cho hoạt động thể chất/bóng đá. Một thành phần khác của chính sách công trình thể thao, không gian công cộng có thể ảnh hưởng đến hoạt động tập luyện bóng đá là chính sách sử dụng chung là thỏa thuận giữa trường học và cộng đồng để cung cấp cơ sở vật chất của trường. Nhân tố giao thông cũng là nhân tố để gia tăng số người tập luyện khi có những địa điểm tập luyện gần.

3.1.3. Đánh giá thực trạng sử dụng giải pháp phát triển phong trào bóng đá cho học sinh trung học cơ sở tỉnh Bắc Ninh

Để có những giải pháp đồng bộ, có hiệu quả để phát triển phong trào tập luyện bóng đá cho học sinh nói chung và cho học sinh các trường THCS tỉnh Bắc Ninh nói riêng cần có những phân tích sâu về thực trạng các yếu tố ảnh hưởng trên căn cứ áp dụng các cơ sở khoa học lý luận và thực tiễn, nghiên cứu đề xuất các giải pháp giải quyết đồng bộ các vấn đề phát sinh trên cơ sở phát huy tối đa các ưu điểm, tiềm năng sẵn có để phát triển phong trào tập luyện bóng đá cho học sinh.

Từ kết quả nghiên cứu nhiệm vụ 1 luận án có các nhận xét sau:

1. Xác định được 3 yếu tố ảnh hưởng tới việc phát triển phong trào tập luyện bóng đá cho học sinh THCS tỉnh Bắc Ninh thuộc 3 nhóm yếu tố:

Nhóm các yếu tố cá nhân (3 yếu tố)

Nhóm các yếu tố môi trường, văn hóa-xã hội (3 yếu tố).

Nhóm các yếu tố chính sách (2 yếu tố)

2. Luận án đã tiến hành đánh giá thực trạng các yếu tố ảnh hưởng tới việc phát triển phong trào tập luyện bóng đá cho học sinh THCS tỉnh Bắc Ninh trên cơ sở các yếu tố ảnh hưởng. Kết quả cho thấy:

Về các yếu tố cá nhân cần có các giải pháp tác động nhằm nâng cao nhận thức, mức độ yêu thích và tính tích cực của học sinh trong việc phát triển phong trào tập luyện môn bóng đá.

Về các yếu tố môi trường, văn hóa - xã hội ảnh hưởng tới phát triển phong trào tập luyện bóng đá cho học sinh: Cần có giải pháp để nâng cao hiểu biết, phòng tránh chấn thương và tập luyện an toàn. Ngoại cảnh cũng ảnh hưởng tới việc phát triển phong trào tập luyện môn bóng đá, nhiều em học sinh rất đam mê nhưng lại ít có cơ hội tiếp xúc và tham gia tập luyện thi đấu do thời gian tập luyện chưa phù hợp.

Về các yếu tố chính sách: Vẫn còn các giáo viên và học sinh nhận thức chưa đúng về tầm quan trọng của công tác GDTC nói chung và phát triển môn bóng đá học đường nói riêng, CSVC, trang thiết bị tập luyện và đội ngũ giáo viên, hướng dẫn viên đáp ứng tổ chức chương trình tập luyện ngoại khóa môn bóng đá học đường; các nhu cầu, mong muốn của học sinh, phụ huynh về tập luyện ngoại khóa môn bóng đá học đường chưa thực sự đáp ứng nhu cầu. Đánh giá mức độ động cơ, mong muốn của học sinh, phụ huynh về tập luyện ngoại khóa môn Bóng đá học đường chưa thực sự đáp ứng được nhu cầu.

3.2. Lựa chọn và đánh giá hiệu quả giải pháp phát triển phong trào tập luyện môn bóng đá cho học sinh trung học cơ sở tỉnh Bắc Ninh

3.2.1. Xác định các nguyên tắc lựa chọn giải pháp phát triển phong trào tập luyện môn bóng đá cho học sinh trung học cơ sở tỉnh Bắc Ninh

3.2.1.1. Căn cứ lý luận

3.2.1.2. Căn cứ thực tiễn

Thông qua phân tích nhân tố khám phá EFA đã nhận diện và xác định được 21 nhân tố phụ thuộc của 3 nhóm dùng để phân tích ảnh hưởng đến sự tham gia tập luyện môn bóng đá của học sinh THCS tỉnh Bắc Ninh. Các nhân tố được mã hóa để phân tích trong mô hình ISM và MICMAC

Thông qua đánh giá thực trạng và ý kiến 27 cán bộ quản lý, chuyên gia xây dựng ma trận tương tác cấu trúc dựa trên mối quan hệ giữa các nhân tố. Các nội dung của phiếu phỏng vấn chuyên sâu được tập trung so sánh từng cặp nhân tố theo quy tắc của phương pháp ISM. Kết quả từ quá trình khảo sát mức độ tương tác được tổng hợp lại ở bảng 3.17.

Bảng 3.17. Ma trận tương tác cấu trúc dựa trên mối quan hệ giữa các nhân tố

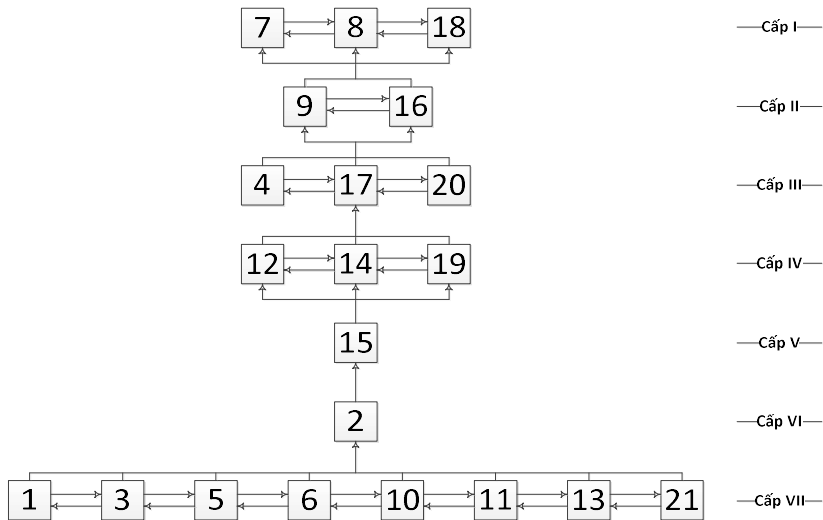
i/j	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
1	1	0	0	0	0	0	0	A	0	0	0	0	0	0	A	0	0	A	0	0	0

2	1	V	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
3		1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
4			1	V	0	A	X	0	0	0	0	0	X	0	0	0	A	0	0	0	0
5				1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	A	0	0	A	0	0	0	0
6					1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
7						1	0	0	0	0	0	0	0	0	A	0	0	0	X	0	0
8							1	0	0	0	0	0	0	0	X	0	0	0	0	0	0
9								1	0	0	V	0	0	0	0	V	0	V	V	0	0
10									1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
11										1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
12											1	0	0	0	X	A	0	0	A	0	0
13												1	0	0	0	0	0	0	0	0	0
14													1	0	0	0	0	0	0	0	0
15														1	0	0	0	0	0	0	0
16															1	A	0	0	A	0	0
17																1	0	X	0	0	0
18																	1	V	0	0	0
19																		1	0	0	0
20																				1	0
21																					1

Bảng 3.20. Phân cấp các nhân tố

Yếu tố chính	Yếu tố thành phần	Nhân tố trực thuộc/phụ	Cấp
Yếu tố cá nhân	Thể chất	1. Giới tính	VII
		2. Thể lực	VI
		3. Khả năng chơi bóng đá	VII
	Tâm lý	4. Nhận thức về lợi ích khi tham gia tập luyện	III
		5. Động lực	VII
		6. Tự tin	VII
Thời gian	7. Thời gian tập luyện phù hợp	I	
Các yếu tố môi trường văn hóa - xã hội	Gia đình	8. Khuyến khích	I
		9. Hỗ trợ chi phí	II
	Bạn bè	10. Thái độ	VII
		11. Hỗ trợ	VII
	Ngoại cảnh	12. Tiếp cận dịch vụ TDTT	IV
		13. Giá trị văn hóa truyền thống	VII
14. Tôn vinh hoạt động thể thao		IV	
Các yếu tố chính sách	Nhà trường	15. Truyền cảm hứng từ người có ảnh hưởng	V
		16. Hoạt động ngoại khóa/Câu lạc bộ	II
		17. Sân tập	III
		18. Năng lực giáo viên	I
		19. Chương trình hoạt động và thi đấu thể thao	IV

Yếu tố chính	Yếu tố thành phần	Nhân tố trực thuộc/phụ	Cấp
	Quy hoạch	20. Công trình văn hóa - thể thao	III
		21. Giao thông	VII



Hình 3.2. Mối quan hệ cấp bậc trong mô hình ISM

Bảng 3.21. Mức độ định hướng và phụ thuộc của từng nhân tố

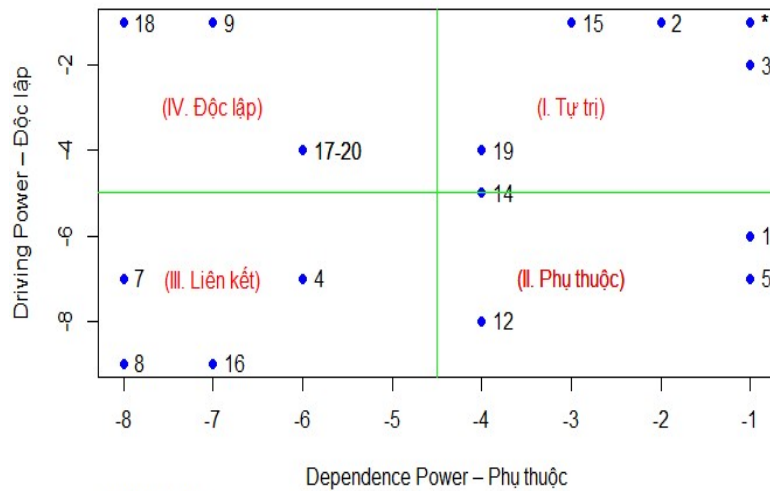
Yếu tố chính	Yếu tố thành phần	Nhân tố xem xét	Phụ thuộc (DP)	Độc lập (DrP)
Yếu tố cá nhân	Thể chất	1. Giới tính	6	1
		2. Thể lực	1	2
		3. Khả năng chơi bóng đá	2	1
	Tâm lý	4. Nhận thức về lợi ích khi tham gia tập luyện	7	6
		5. Động lực	7	1
		6. Tự tin	1	1
	Thời gian	7. Thời gian tập luyện phù hợp	7	8
Các yếu tố	Gia đình	8. Khuyến khích	9	8
		9. Hỗ trợ chi phí	1	7

Yếu tố chính	Yếu tố thành phần	Nhân tố xem xét	Phụ thuộc (DP)	Độc lập (DrP)
môi trường văn hóa xã hội	Bạn bè	10. Thái độ	1	1
		11. Hỗ trợ	1	1
	Ngoại cảnh	12. Tiếp cận dịch vụ TDTT	8	4
		13. Giá trị văn hóa truyền thống	1	1
		14. Tôn vinh hoạt động thể thao	5	4
	15. Truyền cảm hứng từ người có ảnh hưởng	1	3	
Các yếu tố chính sách	Nhà trường	16. Hoạt động ngoại khóa/Câu lạc bộ	9	7
		17. Sân tập	4	6
		18. Năng lực giáo viên	1	8
		19. Chương trình hoạt động và thi đấu thể thao	4	4
	Quy hoạch	20. Công trình văn hóa - thể thao	4	6
		21. Giao thông	1	1

Phân cấp các nhân tố: Từ ma trận tiếp cận cuối cùng, các nhân tố quan hệ theo hàng và quan hệ theo cột được xác định ở bảng 3.20.

Hình thành mô hình ISM: Từ kết quả phân cấp được trình bày ở bảng 3.20, sơ đồ cấu trúc được hình thành với sự kết hợp xem xét mối quan hệ từ bảng 3.17, một sơ đồ thể hiện mối quan hệ theo cấp bậc được hình thành với đầy đủ mối quan hệ giữa các nhân tố, hỗ trợ cho quá trình đánh giá mức độ quan trọng của các nhân tố ở giai đoạn tiếp theo.

Sử dụng phương pháp MICMAC: Từ kết quả của phương pháp ISM, hình thành các cụm bằng phương pháp MICMAC. Để phân chia được nhân tố vào các cụm, tiến hành tính các giá trị hàng và cột dựa trên ma trận tiếp cận cuối cùng. Trong đó, mức độ độc lập (DrP) và mức độ phụ thuộc (DP) được trình bày ở bảng 3.21, một ma trận tác động chéo áp dụng cho phân loại được thiết lập dựa trên nguyên lý đồ thị, với trục tung tương ứng với mức độ định hướng (DrP) và mức độ phụ thuộc (DP) được diễn đạt thông qua trục hoành, cụ thể được trình bày ở biểu đồ 3.11.



* 6-10-11-13-21

Biểu đồ 3.11. Ma trận tác động chéo theo phương pháp MICMAC

Từ kết quả của phương pháp ISM - MICMAC, mức độ quan trọng và mức độ về mối quan hệ giữa các nhân tố và các cụm nhân tố được xác định. Các nhân tố thuộc cụm độc lập và lân cận tạo ra các tác động lớn đến khả năng tham gia tập luyện môn bóng đá cho học sinh THCS tỉnh Bắc Ninh. Các nhân tố bao gồm: 9. Hỗ trợ chi phí; 17. Sân tập; 18. Năng lực giáo viên; 20. Công trình văn hóa - thể thao; 4. Nhận thức về lợi ích khi tham gia tập luyện; 7. Thời gian tập luyện phù hợp; 8. Khuyến khích; 16. Hoạt động ngoại khóa/Câu lạc bộ. Đồng thời kết hợp với các nhân tố trong cụm tự trị. Trên cơ sở tuân thủ các căn cứ lý luận và thực tiễn, chúng tôi tiến hành lựa chọn giải pháp phát triển phong trào tập luyện môn bóng đá cho học sinh THCS tỉnh Bắc Ninh

3.2.2. Lựa chọn giải pháp phát triển phong trào tập luyện môn bóng đá cho học sinh trung học cơ sở tỉnh Bắc Ninh

Thông qua các căn cứ trên luận án đã lựa chọn được 8 giải pháp để phát triển phong trào tập luyện môn bóng đá cho học sinh THCS tỉnh Bắc Ninh. Để lựa chọn được các giải pháp phù hợp, có hiệu quả trong phát triển phong trào tập luyện môn bóng đá cho học sinh THCS tỉnh Bắc Ninh, chúng tôi tiến hành phỏng vấn bằng phiếu hỏi (phụ lục 5) đồng thời kiểm định thang đo đã xây dựng bằng hệ số Cronbach's Alpha để kiểm định độ tin cậy của các giải pháp. Kết quả được trình bày tại bảng 3.22, 3.23

Bảng 3.22. Kết quả phỏng vấn lựa chọn giải pháp phát triển phong trào tập luyện môn bóng đá cho học sinh trung học cơ sở tỉnh Bắc Ninh (n=35)

TT	Giải pháp	Tổng điểm	%
1	Nâng cao hiểu biết và thực hành về phòng ngừa thương tích và an toàn	125	71.42
2	Tăng cường xã hội hóa các hoạt động tập luyện của CLB, tham dự và tổ chức các giải thi đấu bóng đá	165	94.29
3	Nâng cao nhận thức của học sinh, gia đình về lợi ích sức khỏe, xã hội và cảm xúc khi tham gia tập luyện bóng đá	135	77.14
4	Cung cấp quyền truy cập vào sự kiện, dịch vụ thể thao ở địa phương và cơ sở thể thao	160	91.43
5	Tăng cường vinh danh nhằm giảm thiểu các rào cản văn hóa, xã hội	129	73.71
6	Cung cấp nhiều lựa chọn thể thao	140	80.00
7	Tăng cường công tác bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn và tổ chức sự kiện cho đội ngũ giáo viên	158	90.29
8	Cải tiến phương pháp dạy học GDTC nội khóa (Đưa môn bóng đá vào giờ dạy chính khóa trong nội dung tự chọn tại các tiết học)	145	82.86

Bảng 3.23. Kết quả kiểm định mức độ tin cậy của các giải pháp phát triển phong trào tập luyện môn bóng đá cho học sinh trung học cơ sở tỉnh Bắc Ninh.

Cronbach's Alpha		Số lượng mục (n)		
0.841		6		
Item-Total Statistics				
Biến quan sát	Trung bình thang đo nếu loại biến	Phương sai thang đo nếu loại biến	Tương quan tổng thể	Cronbach's Alpha nếu loại biến
GP2	23.54	78.433	0.477	0.859
GP3	23.46	79.955	0.418	0.869
GP4	23.08	76.949	0.442	0.857
GP6	23.08	77.428	0.293	0.864
GP7	23.50	76.348	0.406	0.858
GP8	23.46	79.955	0.418	0.869

Từ kết quả thu được ở bảng 3.22 đã có 02 giải pháp bị loại bỏ do tổng điểm phỏng vấn đạt từ 71.42 - 73.71% và nhỏ hơn 75%. Qua bảng 3.23 cho thấy có 1 tiêu chí có mối tương quan với biến tổng <0.30 là GP6. Chúng tôi

tiến hành loại 01 biến này khỏi các nhóm tiêu chuẩn đánh giá và tính lại hệ số Cronbach's Alpha sau khi loại biến.

Như vậy, qua phỏng vấn cũng như xác định độ tin cậy nội tại của thang đo bằng hệ số Cronbach's Alpha và kiểm định sự phù hợp của mô hình lý thuyết trên thực tế bằng kiểm định KMO, luận án đã lựa chọn được 5 giải pháp phát triển phong trào tập luyện môn bóng đá cho học sinh THCS tỉnh Bắc Ninh tương ứng với 3 nhóm yếu tố ảnh hưởng tới việc phát triển phong trào tập luyện môn bóng đá cho học sinh THCS tỉnh Bắc Ninh.

3.2.3. Xây dựng các giải pháp phát triển phong trào tập luyện môn bóng đá cho học sinh trung học cơ sở tỉnh Bắc Ninh

3.2.3.1. Khảo nghiệm các giải pháp

Kết quả khảo nghiệm: Phân tích kết quả thu được cho thấy, điểm trung bình chung của các giải pháp khảo nghiệm tính cần thiết từ 4.69 - 4.86 điểm, còn tính khả thi từ 4.66 - 4.89 điểm, như vậy đều lớn hơn 4.20 điểm thuộc mức rất cần thiết và rất khả thi. Do vậy, các giải pháp đã lựa chọn nhận được ý kiến đánh giá của các cán bộ quản lý, chuyên gia và HLV ở mức rất cần thiết và rất khả thi.

3.2.4. Đánh giá hiệu quả giải pháp phát triển phong trào tập luyện môn bóng đá cho học sinh trung học cơ sở tỉnh Bắc Ninh

Phương pháp thực nghiệm: Luận án sử dụng phương pháp thực nghiệm so sánh song song và so sánh tự đối chiếu (nhóm thực nghiệm).

Nội dung thực nghiệm: Ứng dụng các giải pháp đã lựa chọn của luận án trong thực tế và đánh giá hiệu quả

Phỏng vấn lựa chọn tiêu chuẩn đánh giá mức độ đáp ứng trong nhà trường của giải pháp phát triển phong trào tập luyện môn bóng đá cho học sinh THCS tỉnh Bắc Ninh.

Bảng 3.28. Kết quả phỏng vấn lựa chọn tiêu chí đánh giá mức độ đáp ứng mục tiêu TDTT trong nhà trường của giải pháp phát triển môn bóng đá cho học sinh THCS tỉnh Bắc Ninh (n=25)

TT	Tiêu chí	Ưu tiên 1		Ưu tiên 2		Ưu tiên 3		Tổng điểm	
		m _i	Điểm	m _i	Điểm	m _i	Điểm	Điểm	%
1	Mức độ phát triển thể chất	22	66	2	4	1	1	71	94.67
2	Mục tiêu gia tăng số học sinh tập luyện bóng đá ngoại khóa	19	57	5	10	1	1	68	90.67
3	Mục tiêu phát hiện và bồi dưỡng tài năng thể thao	18	54	5	10	2	2	66	88.00
4	Mục tiêu phát triển phong trào TDTT năng khiếu	20	60	4	8	1	1	69	92.00

Kết quả bảng 3.28 cho thấy, cả 4 tiêu chí luận án phỏng vấn đều có sự tán đồng cao của các chuyên gia, giáo viên, giảng viên, HLV với tỷ lệ lựa chọn cao từ 88.0% đến 94.67%.

3.2.4.2. Đánh giá thông qua sự phát triển thể chất của học sinh trung học cơ sở tỉnh Bắc Ninh

Ở thời điểm sau 1 năm học thực nghiệm, kết quả kiểm tra trình độ thể lực của học sinh nhóm thực nghiệm và nhóm đối chứng đã có sự khác biệt có ý nghĩa thống kê ở cả học sinh nam và học sinh nữ, từ khối 6 tới khối 9, kết quả thể hiện ở $t_{\text{tính}} > t_{\text{bảng}}$ ở ngưỡng $P < 0.05$. Như vậy, sau 1 năm học ứng dụng các giải pháp đã lựa chọn và xây dựng của luận án, trình độ thể lực của học sinh nhóm thực nghiệm đã tốt hơn hẳn nhóm đối chứng ở tất cả các test kiểm tra. Chứng tỏ các giải pháp đã lựa chọn của luận án đã có hiệu quả cao trong việc phát triển thể lực cũng như phong trào tập luyện môn bóng đá cho học sinh nhóm thực nghiệm.

3.2.4.3. Đánh giá thông qua kết quả thực nghiệm các nhóm giải pháp phát triển phong trào tập luyện môn bóng đá cho học sinh trung học cơ sở tỉnh Bắc Ninh

Tổ chức các giải thi đấu bóng đá trong toàn trường định kỳ hàng năm 1 đến 2 lần và yêu cầu tất cả các lớp học phải tham gia. Tổ chức công tác tuyên truyền, thông báo trước mỗi buổi tổ chức giao lưu bóng đá nội bộ hay phối hợp với các trường khác để đồng đạo học sinh biết và tham gia thi đấu, tham gia cổ vũ, lan tỏa niềm đam mê thể thao với các em.

Bảng 3.38. Kết quả phân loại trình độ thể lực của học sinh trung học cơ sở tỉnh Bắc Ninh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo thời điểm sau thực nghiệm

Phân loại	NAM							NỮ						
	Thực nghiệm		Đối chứng 2		Đối chứng 1		χ^2	Thực nghiệm		Đối chứng 2		Đối chứng 1		χ^2
	m _i	%	m _i	%	m _i	%		m _i	%	m _i	%	m _i	%	
Lớp 6	85		69		51			39		36		49		
Tốt	35	41.18	11	15.94	5	9.80	30.433***	15	41.67	6	16.67	5	10.20	17.702**
Đạt	46	53.85	49	71.01	30	58.8		19	52.78	24	66.67	29	59.18	
Không đạt	4	4.7	9	13.04	16	31.37		2	5.56	6	16.67	15	30.61	
Lớp 7	69		62		56			63		61		53		
Tốt	29	28.98	7	11.29	6	10.71	16.376**	18	30.51	10	16.39	6	11.32	13.519*
Đạt	46	66.7	45	72.58	35	62.51		37	62.71	43	70.49	33	62.26	
Không đạt	4	5.80	10	16.12	15	26.79		4	6.78	8	13.11	14	26.42	
Lớp 8	80		68		51			74		63		50		
Tốt	27	33.75	18	26.47	8	15.68	11.972*	13	27.08	12	19.05	7	14.0	12.668*
Đạt	49	61.25	40	58.82	30	58.82		32	66.67	45	71.43	29	58.0	
Không đạt	4	5.00	10	14.71	13	25.49		3	6.25	6	9.52	14	28.0	
Lớp 9	89		71		52			72		56		49		
Tốt	29	32.58	19	26.76	6	11.54	17.639**	19	26.39	10	17.85	8	16.32	10.530*
Đạt	54	60.67	43	60.56	31	59.62		48	66.67	39	69.64	28	57.14	
Không đạt	6	6.74	9	12.67	15	28.85		5	6.94	7	12.5	13	26.53	

Ghi chú: * P<0.05; ** P<0.01; *** P<0.00